

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày: 05/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Thế Hiền – Bí thư huyện đoàn huyện Minh Hóa

Bà Cao Thị Thu Nga – Hưu trí

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Đinh Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ N, sinh ngày: 10 tháng 11 năm 2005 (thời điểm bị cáo phạm tội: 17 tuổi 11 tháng 14 ngày) tại: Xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Bản H N, xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Bru-Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Th, sinh năm 1979, con bà Hồ Thị V, sinh năm 1978, vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 05/12/2023 cho đến nay, có mặt.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Hồ N: ông Hồ Th; sinh năm: 1979; nơi thường trú: bản H N, xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; Vắng mặt

- Người bào chữa của bị cáo Hồ N: ông Phan Trọng H – trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình; có mặt

- Bị hại: ông Hồ L; sinh năm: 1980; nơi thường trú: bản H N, xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Những người làm chứng:

1. ông Hồ K; sinh năm: 1981; nơi thường trú: bản Kh C, xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; có mặt

2. ông Cao Thế A; sinh năm: 1987; nơi thường trú: bản Kh C, xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 24/10/2023, Hồ N, sinh năm: 2005, trú tại bản H N, xã D H, huyện M H uống bia tại nhà Hồ Văn Th, trú tại bản Kh C, xã D H, huyện M H cùng với Hồ T, Hồ D, Hồ Nh, Hồ C đều trú tại xã Tr H, huyện M H. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Hồ N mượn xe mô tô của Hồ Tr để về nhà, N đi được khoảng 100 mét thì bị ngã, xe lao xuống vực bên đường. Do không kéo xe lên được nên Hồ N đi bộ quay lại nhà Hồ Văn Th nằm nghỉ đến 21 giờ cùng ngày thì N dậy đi bộ ra đường Quốc lộ 12A để về nhà. N đi được khoảng 200 mét thì phát hiện chiếc xe mô tô biển kiểm soát 73C1 - 046... của ông Hồ L, trú tại bản Kh C, xã Tr H, huyện M H dựng ở phía bên phải đường, phần đầu xe hướng theo đường về Quốc lộ 12A. Quan sát xung quanh không có người nên N nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô. N đi lại vị trí dựng xe, thấy xe không có chìa khóa mở nguồn điện nên N ngồi lên xe dùng hai chân đẩy cho xe lao dốc về phía trước. Khi N lao xe xuống dốc khoảng 280 mét thì xe bị ngã. N đứng dậy cố gắng dùng hai tay dựng xe mô tô lên để đi tiếp nhưng do đã say nên không dựng xe được. N bỏ xe lại và đi bộ theo đường Quốc lộ 12A để về nhà. Khi N đi được khoảng 550m thì bị người dân đuổi theo giữ lại và giao cho cơ quan Công an xã giải quyết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 28/KLĐG-HĐĐGTS ngày 27/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Minh Hóa, kết luận:

Giá trị của xe mô tô Biển kiểm soát 73C1 – 046..., màu đỏ đen, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius tại thời điểm bị mất trộm ngày 24/10/2023 là 3.600.000 đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn).

Vật chứng vụ án:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa tạm giữ gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, Biển kiểm soát 73C1 – 046... màu đỏ đen, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000250, tên chủ xe Hồ L, đăng ký lần đầu ngày 04/03/2015.

Về trách nhiệm dân sự: Hồ L và Hồ N tự nguyện thỏa thuận về dân sự, không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết về phần dân sự.

Cáo trạng số 09/CT-VKSMH ngày 24/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo HỒ N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 91, điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo HỒ N từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của bị hại anh Hồ L, Hồ N đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Hồ L là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, Biển kiểm soát 73C1 – 046.... Tài sản mà Hồ N chiếm đoạt có giá trị là 3.600.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ về thời gian, địa điểm, loại tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó đủ cơ sở để khẳng định bị cáo HỒ N phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp chiếm đoạt tài sản của anh Hồ L đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội cần được xử lý nghiêm.

Tuy nhiên hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tự nguyện sửa chữa khắc phục hậu quả được bị hại là có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 91, điều 100 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và chưa cần thiết phải cách ly mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ N là ông Phan Trọng H đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 91, điều 100 Bộ luật hình sự là có căn cứ chấp nhận cho bị cáo cải tạo tại địa phương và bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên miễn khấu trừ thu nhập.

[4] Vật chứng vụ án:

Sau khi xác định được chủ sở hữu, ngày 05/12/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Minh Hóa đã trả lại cho anh Hồ L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, Biển kiểm soát 73C1 – 046... màu đỏ đen, xe đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000250, tên chủ xe Hồ L, đăng ký lần đầu ngày 04/03/2015. Việc xử lý vật chứng của cơ quan điều tra đảm bảo theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Trách nhiệm dân sự: Anh Hồ L và Hồ N tự nguyện thỏa thuận về dân sự, không yêu cầu cơ quan pháp luật giải quyết về phần dân sự.

Án phí: Bị cáo Hồ N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 91, điều 100 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo cho UBND xã D H, huyện M H, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

2. Án phí: Bị cáo Hồ N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị cáo. Tuyên bố bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (05/3/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Toàn

